

PHỤ LỤC 06
CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo số 382/BC-UBND ngày 26/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả triển khai thực hiện

a) Công tác chỉ đạo, tuyên truyền và kiểm tra thực hiện

Trong 10 tháng đầu năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 01 chỉ thị⁽¹⁾, 01 quyết định⁽²⁾ và đồng thời ban hành một số văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh cải cách hành chính trên từng lĩnh vực⁽³⁾.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Hội đồng kiểm tra, đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của tỉnh tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 10 đơn vị⁽⁴⁾ (đã thực hiện xong trong tháng 8/2021); đồng thời thành lập Đoàn kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại 12/14 đơn vị⁽⁵⁾. Ngoài ra, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nội vụ đã tiến hành kiểm tra đột xuất tại 43 đơn vị⁽⁶⁾. Qua kiểm tra, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra cơ bản chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy chế văn hóa công sở.

Các tin, bài, phóng sự về cải cách hành chính cũng được đăng tải thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Báo Kon Tum và Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị. Chuyên mục cải cách hành chính trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tiếp tục được duy trì, nâng cao chất lượng, phát sóng định kỳ 04 tuần 01 số.

Theo nhiệm vụ được giao, Sở Nội vụ xây dựng 02 video tuyên truyền lợi ích dịch vụ công trực tuyến và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích gửi đến người dân qua tài khoản zalo; đồng thời phối hợp với Công đoàn viên chức tỉnh tổ chức cuộc thi ảnh online “Nụ cười công sở” nhằm quảng bá hình ảnh đẹp, tiêu biểu của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp (hoàn thành tháng 6/2021).

⁽¹⁾ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 01/3/2021 về đẩy mạnh cung cấp, sử dụng Dịch vụ công trực tuyến phục vụ tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

⁽²⁾ Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 về ban hành Quy chế kiểm tra, đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

⁽³⁾ Kế hoạch số 1603/KH-UBND ngày 18/5/2021 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2021; Kế hoạch số 1946/KH-UBND ngày 14/6/2021 về truyền thông giai đoạn 2021-2022 thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Dịch vụ công của tỉnh; Kế hoạch số 1823/KH-UBND ngày 03/6/2021 về triển khai Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các Sở, ban, ngành và địa phương tỉnh (DDCI) năm 2021; Kế hoạch số 1613/KH-UBND ngày 20/5/2021 về thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

⁽⁴⁾ Theo Kế hoạch số 1585/KH-UBND ngày 17/5/2021 gồm các đơn vị: Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện: Đăk Hà, Sa Thầy, Kon Plông, Ia H'Drai.

⁽⁵⁾ Theo Kế hoạch số 1516/KH-UBND ngày 13/5/2021; hiện 02 đơn vị còn lại đang tạm hoãn để thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19.

⁽⁶⁾ Ủy ban nhân dân xã Đăk Rơ Wa và xã Đăk Blà (thành phố Kon Tum); Ủy ban nhân dân Đăk Xú (huyện Ngọc Hồi); Ủy ban nhân dân xã Tân Cảnh (huyện Đăk Tô); Ủy ban nhân dân xã Đăk Ngọc (huyện Đăk Hà); Vườn Quốc gia Chư Mon Rây; Ủy ban nhân dân các xã: Rờ Koi, Sa Nhơn, Sa Bình (huyện Sa Thầy); Ủy ban nhân dân các xã: Đăk Long, Đăk Kroong, ĐăkPet (huyện Đăk Glei); Ủy ban nhân dân các xã: Măng Cảnh, Đăk Tăng, Ngọc Tem (huyện Kon Plông); Ủy ban nhân dân các xã: Mô Rai, Ya Ly, Ya Tăng, Ya Xiêr (huyện Sa Thầy); Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và Ủy ban nhân dân xã Đăk Pxy, Đăk Hring (huyện Đăk Hà); Ủy ban nhân dân xã Đăk Rơ Nga và xã Văn Lem (huyện Đăk Tô); Ủy ban nhân dân xã Đăk Kôi và xã Đăk Tơ Lung (huyện Kon Rẫy); Ủy ban nhân dân xã Bờ Y và xã Đăk Xú (huyện Ngọc Hồi); Ủy ban nhân dân xã Đăk NavàMăng Ri (huyện Tu Mơ Rông); Ủy ban nhân dân các xã: Măng Cảnh, Đăk Tăng, thị trấn Măng Đen (huyện Kon Plông) và Ủy ban nhân dân 10 huyện, thành phố kết hợp với kiểm tra, nghiệm thu Phiếu điều tra cơ sở hành chính.

b) Về cải cách thể chế

- Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành **44** văn bản quy phạm pháp luật (*gồm 05 nghị quyết và 39 quyết định*).

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2020⁽⁷⁾. Đến nay, các địa phương đã có văn bản bãi bỏ văn bản có nội dung trái pháp luật⁽⁸⁾.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 506/KH-UBND ngày 08//02/2021 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 202, Kế hoạch số 861/KH-UBND ngày 15//3/2021 triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2021; đã giao Sở Tư pháp chủ trì, phối với các đơn vị, địa phương liên quan xây dựng Quyết định ban hành "*Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh*" đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định hiện hành.

- Các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ký ban hành đều được cập nhập kịp thời lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và đăng Công báo địa phương và cập nhập vào cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

c) Về cải cách thủ tục hành chính

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 52 quyết định công bố danh mục ban hành mới, chuẩn hóa, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh⁽⁹⁾; đã ban hành 21 quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, phê duyệt **1.754/1.754** quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính. Đến nay tổng số thủ tục hành chính trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 1.754 thủ tục (*cấp tỉnh: 1.412, cấp huyện: 219, cấp xã: 101, chung 3 cấp: 22*); thực hiện công khai 1.754/1.754 thủ tục trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính (đạt 100%).

- Về tình hình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

+ Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là 1.345/1.412 (95,25%), tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện là 219 thủ tục (100%); tại cấp xã là 101 thủ tục (100%).

+ Công an tỉnh có 05/10 thủ tục (dự kiến đến ngày 15/11/2021 sẽ đưa 10/10 thủ tục ra thực hiện tại Trung tâm); Bảo hiểm xã hội tỉnh có 07/07 thủ tục hành chính được phê duyệt ra thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Tại cấp huyện, cấp xã đã thực hiện đưa 100% thủ tục hành chính

⁽⁷⁾ Trong đó: Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ là 87 văn bản; văn bản hết hiệu lực một phần là 24 văn bản; văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ trước ngày 01 tháng 01 năm 2020 nhưng chưa được công bố gồm 07 văn bản. Đã tự kiểm tra 29 văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành (*qua kiểm tra phát hiện 01 văn bản chưa phù hợp với quy định*⁽⁷⁾). Đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền 41 văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành (*qua kiểm tra phát hiện 03 văn bản trái pháp luật*¹ và đã có thông báo đề nghị tự kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật tới cơ quan ban hành văn bản).

⁽⁸⁾ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND huyện Ia H'Drai; Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của UBND huyện Đăk Tô.

⁽⁹⁾ 17 Quyết định chuẩn hóa và 29 quyết định ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ.

ngành dọc được phê duyệt tại Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Đến nay, có 18 sở, ban ngành trình công bố danh mục thủ tục hành chính liên thông thực hiện trên địa bàn tỉnh với 417 thủ tục hành chính (*trong đó 300 thủ tục hành chính liên thông cùng cấp, 117 thủ tục hành chính liên thông giữa các cấp*).

Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2021, tỉnh Kon Tum đã nhận được 35 phản ánh kiến nghị trên Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định thủ tục hành chính của Cổng dịch vụ công quốc gia. Trong đó, đã tham mưu xử lý, trả lời 17 phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định; 02 phản ánh kiến nghị đang được các cơ quan, đơn vị tham mưu xử lý; từ chối tiếp nhận (*trả lời trực tiếp và qua email*) 16 phản ánh kiến nghị do trùng nội dung và không thuộc nội dung tiếp nhận của Hệ thống. Thực hiện công khai 17/17 phản ánh, kiến nghị đã được xử lý và trả lời theo đúng quy định trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử:

Tổng số đơn vị sử dụng Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tại 03 cấp trên địa bàn tỉnh là 264 đơn vị⁽¹⁰⁾. Số lượng người sử dụng hệ thống đối với nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính là 3.436 người⁽¹¹⁾. Số lượng công dân đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến và đã được xác thực qua email cá nhân là 2.498 tài khoản; số lượng doanh nghiệp đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến và đã được xác thực qua thư điện tử là 116 tài khoản. Số lượng công dân đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến và được xác thực qua OTP điện thoại di động của cá nhân là hơn 12.000 tài khoản.

Đã kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương (NGSP): Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Kon Tum kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp⁽¹²⁾; kết nối dịch vụ công trực tuyến Cấp mã số cho đơn vị có quan hệ với ngân sách⁽¹³⁾. Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp chưa được chia sẻ dữ liệu chi tiết về kiểu tiếp nhận, do đó chỉ có số lượng tổng (chưa có chi tiết số lượng hồ sơ trực tuyến, trực tiếp). Đối với việc tích hợp kết nối với các Hệ thống phần mềm của Bộ Tư pháp⁽¹⁴⁾ hiện nay đang thực hiện trên hệ thống thử nghiệm. Đối với kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đang được triển khai.

⁽¹⁰⁾ Cụ thể: Đối với đơn vị tiếp nhận và trả kết quả gồm 113 đơn vị (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; 10 Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; 102 Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã). Đối với cơ quan chuyên môn giải quyết thủ tục hành chính gồm 141 đơn vị (18 sở, ban ngành và các đơn vị trực thuộc có thủ tục hành chính; Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và 10 chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện; 10 Ủy ban nhân dân cấp huyện và 102 Ủy ban nhân dân cấp xã). Đối với cơ quan ngành dọc gồm 10 Chi cục thuế các huyện thành phố trên địa bàn tỉnh.

⁽¹¹⁾ Cụ thể: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Sở ban ngành 1040 người sử dụng; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả và phòng ban chuyên môn của thành phố Kon Tum 478 người sử dụng; huyện Đăk Hà 297 người sử dụng, huyện Ia H'Drai 129 người sử dụng, huyện Đăk Glei 281 người sử dụng, huyện Sa Thầy 273 người sử dụng, huyện Đăk Tô 239 người sử dụng, huyện Kon Plông 205 người sử dụng, huyện Kon Rẫy 178 người sử dụng huyện Tu Mơ Rông 273 người sử dụng, huyện Ngọc Hồi 243 người sử dụng).

⁽¹²⁾ Hướng dẫn tại Công văn số 3558/BKHĐT-ĐKKD ngày 01/6/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

⁽¹³⁾ Hướng dẫn tại Công văn số 223/TH-TK ngày 18/3/2020 của Cục Tin học thống kê - Bộ Tài chính.

⁽¹⁴⁾ Hướng dẫn tại Công văn số 2636/BTP-CNTT ngày 21/7/2020 của Bộ Tư pháp.

Đã kết nối Nền tảng thanh toán của Công dịch vụ công quốc gia⁽¹⁵⁾ và sử dụng biên lai điện tử trong việc thu phí, lệ phí giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽¹⁶⁾. Đã kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thu thập, đánh giá sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến của Bộ Thông tin và Truyền thông: Theo hướng dẫn của Cục Tin học hóa - Bộ Thông tin và Truyền thông, tỉnh Kon Tum đã hoàn thành và sử dụng (emc.ngsp.gov.vn). Đã kết nối ứng dụng Zalo trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh⁽¹⁷⁾.

d) Về công tác cải cách tổ chức bộ máy

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Chính phủ, các bộ ngành Trung ương về tổ chức bộ máy; không có tình trạng thành lập các tổ chức không có trong quy định hoặc thành lập vượt quá quy định của Trung ương. Việc thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; các phòng, đơn vị trực thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; các phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cơ bản bảo đảm quy định.

- Căn cứ Quyết định số 616/QĐ-BNV ngày 18/5/2021 của Bộ Nội vụ về giao bổ sung biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh số lượng biên chế công chức được giao năm 2021 của tỉnh theo đúng quy định (*Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh*).

- Căn cứ Quyết định số 1409/QĐ-BNV ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2022; Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022 (*đăng ký trình kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, dự kiến tổ chức trong tháng 12/2021*).

đ) Về cải cách chế độ công vụ

- Đã tổ chức thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm công chức 17 trường hợp⁽¹⁸⁾; tiếp nhận 06 công chức và 02 lao động hợp đồng (*theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ*) của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kon Tum thuộc Văn phòng Quốc hội về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh quản lý.

⁽¹⁵⁾ Công văn số 1380/UBND-TTHCC ngày 23/4/2020 về việc phối hợp tích hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

⁽¹⁶⁾ Công văn số 3011/UBND-TTHCC ngày 17/8/2020.

⁽¹⁷⁾ Công văn số 1022/UBND-TTHCC, ngày 31/3/2020 về việc triển khai ứng dụng Zalo trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Kon Tum.

⁽¹⁸⁾ Nguyễn Công Hiếu - Sở Y tế; A Tuấn - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Đặng Ngọc Vinh (Sở Công thương), Nguyễn Công Sơn, Chế Hồng Quyền, A Chia, Trần Trung Dũng, Võ Tấn Lạc (UBND huyện Ia H'Drai), Thái Văn Sơn, Trịnh Thị Hồng Hoa, (UBND huyện Đăk Glei), Thái Hữu Cường (UBND huyện Kon Rẫy); Tô Văn Cường (UBND huyện Đăk Tô), Ngô Minh Cảnh (Sở Nội vụ), Nguyễn Tấn Vũ (UBND huyện Kon Rẫy), A Ning và Võ Xuân Tựu (UBND huyện Kon Plông), Đỗ Thị Yên (UBND thành phố Kon Tum).

- Tổ chức thành công kỳ thi tuyển dụng công chức các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, huyện năm 2020 (*Kế hoạch số 4172/KH-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2020*) với 149 chỉ tiêu tuyển dụng⁽¹⁹⁾, 503 người nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, 114 thí sinh trúng tuyển⁽²⁰⁾.

- Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 155 chỉ tiêu và hình thức tuyển dụng vào viên chức của 07 đơn vị sự nghiệp⁽²¹⁾, xét tuyển đặc cách vào viên chức Trường Cao đẳng Cộng đồng 02 trường hợp.

- Triển khai tinh giản biên chế năm 2021 cho 138 trường hợp (*trong đó: 124 trường hợp hưởng chính sách về hưu trước tuổi, 14 trường hợp hưởng chính sách thôi việc ngay*).

- Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức: Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt theo thẩm quyền bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm đối với cơ quan, đơn vị hành chính và danh mục vị trí việc làm của tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập, đồng thời điều chỉnh vị trí việc làm đối với đơn vị hợp nhất, sát nhập và tổ chức lại. Chất lượng đội ngũ công chức, viên chức cơ bản đáp ứng được tiêu chuẩn, chức danh vị trí việc làm.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: Đã ban hành Kế hoạch bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026⁽²²⁾; triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cán bộ, công chức năm 2021⁽²³⁾; triển khai đăng ký tham gia lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Về cán bộ, công chức cấp xã: Tổng số lượng cán bộ, công chức hiện có là 1.831 người, trong đó, cán bộ là 952 người, công chức là 879 người. Trong đó, cán bộ đạt chuẩn là 819/952 người (86,02%), công chức đạt chuẩn là 782/879 người (88,96%).

e) Về cải cách tài chính công: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp khối tỉnh năm 2021 theo quy định; đồng thời đã ban hành Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; ban hành văn bản chỉ đạo⁽²⁴⁾ triển khai thực hiện Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

g) Về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử:

⁽¹⁹⁾ Kế hoạch số 4172/KH-UBND ngày 06/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng công chức các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện năm 2020.

⁽²⁰⁾ Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, huyện năm 2020.

⁽²¹⁾ Huyện Ia H' Drai (01 chỉ tiêu sự nghiệp khác); huyện Đăk Hà (50 chỉ tiêu giáo dục); các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (06 chỉ tiêu giáo dục); sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei (50 chỉ tiêu); Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi (44 chỉ tiêu); Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (03 chỉ tiêu); Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh (01 chỉ tiêu).

⁽²²⁾ Kế hoạch số 2925/KH-UBND ngày 19/8/2021.

⁽²³⁾ Do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, cơ sở đào tạo tổ chức một số lớp bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến

⁽²⁴⁾ Công văn số 1182/UBND-KTTH ngày 12/4/2021.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum, phiên bản 2.0 tại Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 và triển khai áp dụng trong quá trình xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh; đồng thời, chỉ đạo thường xuyên tổ chức cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum phù hợp Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam ban hành; xây dựng trục kết nối, chia sẻ dữ liệu của tỉnh và đã kết nối thành công với Trục kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia²⁵; ban hành Kế hoạch số 1064/KH-UBND ngày 01/4/2021 ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh năm 2021.

- Đã cấp các hộp thư với tên miền @kontum.gov.vn cho các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức Đảng, đoàn thể và các cán bộ, công chức, viên chức với hơn 7.000 tài khoản để trao đổi thông tin điện tử trên môi trường mạng.

- Chữ ký số được ứng dụng trong các giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước góp phần tích cực trong công cuộc cải cách, hiện đại hóa hành chính công, tạo tiền đề quan trọng cho tỉnh tiến hành xây dựng Chính quyền điện tử và mô hình thành phố thông minh. Tổng số chứng thư số trên toàn tỉnh hiện nay là: 1.866 chứng thư số chuyên dùng trong đó: 1.346 chứng thư số cá nhân, 416 chứng thư số tổ chức, 104 sim PKI.

- Tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”, trong đó lớp 1 “Lực lượng tại chỗ” là thành viên tổ giúp việc Ban chỉ đạo về Chính quyền điện tử tỉnh. Đối với các lớp còn lại (lớp 2, 3, 4) và nhiệm vụ triển khai trung tâm giám sát, điều hành, an toàn, an ninh mạng (SOC), hiện đang nghiên cứu phương án triển khai thí điểm giải pháp của doanh nghiệp, trên cơ sở đánh giá sự phù hợp của giải pháp để quyết định việc thuê dịch vụ.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức. Đến nay, đã tổ chức kiểm tra tại 10/32 đơn vị, cụ thể kiểm tra tại trụ sở 08 cơ quan, đơn vị²⁶ và kiểm tra thông qua hồ sơ tài liệu báo cáo của 02 đơn vị (*Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi*). Qua kiểm tra cho thấy, việc duy trì, áp dụng ISO tại 08/10 cơ quan, đơn vị cơ bản đáp ứng được yêu cầu tiêu chuẩn và các quy định có liên quan, 02/10 cơ quan⁽²⁷⁾ chưa thực hiện nghiêm túc việc duy trì, cải tiến HTQLCL sau khi công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn ISO.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Sự quan tâm, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ngay từ đầu năm, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và góp phần từng bước nâng cao hiệu quả cải cách hành chính của tỉnh.

⁽²⁵⁾ Được xác nhận tại Công văn số 1262/THH-THHT ngày 11/9/2020 của Cục Tin học hóa.

⁽²⁶⁾ Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Đắk Hà, Sở Công thương, Sở Ngoại vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông

⁽²⁷⁾ Sở Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.

- Các nhiệm vụ cải cách hành chính đã được các sở, ban, ngành, địa phương triển khai nghiêm túc theo kế hoạch. Việc đẩy mạnh tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đã mang lại chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền; nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc theo dõi, đôn đốc quá trình giải quyết hồ sơ tại một số đơn vị chưa kịp thời dẫn đến vẫn còn tình trạng hồ sơ quá hạn²⁸; công tác phối hợp báo cáo giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có lúc chưa kịp thời.

- Nhiều đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, kết thúc hồ sơ trên Hệ thống một cửa điện tử kịp thời, làm ảnh hưởng đến kết quả thống kê giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, dẫn đến chênh lệch số liệu báo cáo thực tế và số liệu tiếp nhận và trả kết quả trên Hệ thống²⁹.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

Tiếp tục triển khai tham mưu các nội dung Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó, tập trung các giải pháp sau:

- Đẩy mạnh việc thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; kiến nghị cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025. Tập trung rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức phù hợp để tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã để không ngừng nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức theo cơ chế

(28) Hệ thống Phần mềm theo dõi công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh tại địa chỉ <http://chidaodieuhanh.kontum.gov.vn> còn nhiều đơn vị chưa hoàn thành các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: (1) Tỷ lệ hồ sơ về lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng hạn ở 03 cấp chỉ đạt 96%; (2) Tỷ lệ hồ sơ do các sở ngành giải quyết chỉ đạt 98,02%... Ngoài ra, qua theo dõi số liệu thống kê trên hệ thống một cửa điện tử của tỉnh thì: Sở Tư pháp có hồ sơ trễ hạn, quá hạn chưa hoàn thành là 433/1737 hồ sơ (tỷ lệ 24.93%); Sở Tài nguyên và Môi trường là 1316/3672 hồ sơ (tỷ lệ 34.2%); Ủy ban nhân dân thành phố trễ hạn là 641/5663 hồ sơ (tỷ lệ 11.3%); quá hạn chưa hoàn thành là 1721/5663 hồ sơ (tỷ lệ 30.4%); Ủy ban nhân dân huyện Ia Hdray trễ hạn là 73/226 hồ sơ (tỷ lệ 32.3%); quá hạn là 64/223 hồ sơ (tỷ lệ 28.7%); Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei trễ hạn là 173/614 hồ sơ (tỷ lệ 28%); Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy trễ hạn là 253/622 hồ sơ (tỷ lệ 40.7%); Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô trễ hạn là 234/823 hồ sơ (tỷ lệ 28.4%); Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông trễ hạn là 120/430 hồ sơ (tỷ lệ 28%)....

(29) Các hạn chế này được Sở Nội vụ và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ ra qua kiểm tra (đột xuất và theo kế hoạch) và đã có hướng dẫn cụ thể để các đơn vị, địa phương thực hiện.

một cửa, một cửa liên thông; hoàn thiện quy trình thủ tục hành chính liên thông đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan; giảm số lần đi lại cho người dân, tổ chức khi giải quyết thủ tục hành chính liên thông.

- Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; nâng cao tỷ lệ cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để nộp hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh tuyên truyền giao dịch thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về cải cách thủ tục hành chính và công tác giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị để góp phần hạn chế tình trạng tham nhũng vặt trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện nghiêm công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

- Triển khai thực hiện hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số.

- Phân đấu đến cuối năm 2021, Chỉ số PAPI xếp thứ 39/63, Chỉ số PARINDEX xếp thứ 39/63, Chỉ số SIPAS xếp thứ 20/63.
